

Số: 01/2019/QĐST-DS.

Đan Phượng, ngày 11 tháng 01 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03/01/2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 60/2018/TLST-DS ngày 20 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Q ;

Địa chỉ trụ sở: C, phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Hữu Đ - Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị;

Pháp nhân đại diện theo ủy quyền: Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Q.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Quốc N – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Việt A - Chuyên viên xử lý nợ (Văn bản ủy quyền số 4309/UQ-MBAMC ngày 26/10/2018).

Bị đơn: - Anh Trần Văn Q, sinh năm 1982;

- Chị Hà Như H, sinh năm 1986;

Cùng địa chỉ: Cụm 3, xã L, huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trần Văn C, sinh năm 1961;

2. Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1963;

3. Anh Trần Hùng Q, sinh năm 1984;

4. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989;

5. Cháu Trần Hà N, sinh năm 2005;

6. Cháu Trần Hà H, sinh năm 2007;

7. Cháu Trần Ngọc T, sinh năm 2011;

8. Cháu Trần Ngọc Linh Đ, sinh năm 2012;

Cùng địa chỉ: Cụm 3, xã L, huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật cho cháu Trần Hà N và Trần Hà H là anh Trần Văn Q và chị Hà Như H.

Người đại diện theo pháp luật cho cháu Trần Ngọc T và Trần Ngọc Linh Đ là anh Trần Hùng Q và chị Nguyễn Thị H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Trần Văn Q và chị Hà Như H có trách Nệm thanh toán trả Ngân hàng TMCP Q (MB) số nợ gồm:

Nợ gốc: 610.901.347 đồng

Nợ lãi trong hạn: 250.090.731 đồng

Nợ lãi quá hạn: 1.153.092.123 đồng

Tổng số nợ tính đến ngày 03/01/2019 là 2.014.084.201 đồng.

Kể từ ngày 04 tháng 01 năm 2019 anh Trần Văn Q và chị Hà Như H còn phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q tiền lãi phát sinh đối với khoản nợ gốc theo lãi suất trong Hợp đồng tín dụng hai bên ký kết cho đến khi anh Q và chị H thanh toán xong toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng.

Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng, các bên có tH thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.2. Trường hợp anh Q và chị H không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản tiền nêu trên và lãi phát sinh thì Ngân hàng thương mại Q có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mại tài sản là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 156, tờ bản đồ số 03, diện tích 102m² đất tại Cụm 3, xã L, huyện Đ, Thành phố Hà Nội thuộc quyền sử dụng hợp pháp của ông Trần Văn C và bà Nguyễn Thị P. Hợp đồng thế chấp tài sản ngày 12/10/2011, số công chứng 8710.11; quyền số: 04 TP/CC-SCC/HĐGD lập tại phòng công chứng số 01 Thành phố Hà Nội và đăng ký bảo đảm tại Văn phòng đăng ký đất đai huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội (nay là Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội, Chi nhánh Đan Phượng). Sổ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BA 809547, vào sổ cấp giấy chứng nhận 401550 do UBND huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội cấp ngày 25/11/2010 cho ông Trần Văn C.

2.3. Về án phí: Anh Trần Văn Q và chị Hà Như H chịu 36.140.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại Ngân hàng Thương mại cổ phần Q số tiền 36.000.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí ngày 20/12/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đan Phượng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010263.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành

án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- THADS huyện Đan Phượng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Tuyết